

Số: 99 /2019/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 30 tháng 8 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 87 /2019/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2019 giữa.

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1990.

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã Q, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn M, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Hữu Đ – Sinh năm: 1988.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn M, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 68, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Phạm Hữu Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu Đ đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu Đ đều thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Hữu Đ1 – sinh ngày 07/10/2010 (giới tính:

nam). Hiện nay cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì.

Khi ly hôn chị H và anh Đ thống nhất, thỏa thuận và theo nguyện vọng của cháu Phạm Hữu Đ1: Giao cháu Phạm Hữu Đ1 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phạm Hữu Đ chưa phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cùng chị H. Chị H có quyền làm đơn yêu cầu anh Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung bằng một vụ án khác.

Anh Phạm Hữu Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu Đ đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu Đ đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu Đ đều thống nhất, thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị Nguyễn Thị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002476, ngày 31 tháng 7 năm 2019. Vì vậy, chị Nguyễn Thị H được nhận lại 150.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phạm Hữu Đ không phải nộp tiền án phí DS – HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Y – Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang